| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH ĐẮK LẮK** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 231/2018/HSPT
Ngày: 18/7/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Doãn Đình Quyến.

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Đình Triết.

Ông Hoàng Kim Khánh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh Chi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 232/2018/TLPT-HS ngày 05/7/2018 đối với các bị cáo Y P Hmõk và Y D Hmõk, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

***Bị cáo có kháng cáo:***

1. Y P Hmõk, sinh năm 1991 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y N Niê (đã chết) và bà H'Ng Hmõk, sinh năm 1970; có vợ H' D Aliô, sinh năm 1987 và có 02 người con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2017, đến ngày 09/01/2018 được Viện kiểm sát nhân dân huyện B ra Quyết định số 05/KSĐT-HS về việc thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bị cáo bảo lĩnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Y D Hmõk, sinh năm 1988 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Ê Đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y N Niê (đã chết) và và bà H'Ng Hmõk, sinh năm 1970; có vợ

H’R Ayun, sinh năm 1994 và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2017, đến ngày 09/01/2018 được Viện kiểm sát nhân dân huyện B ra Quyết định số 06/KSĐT-HS về việc thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bị cáo bảo lĩnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Y P Hmõk và Y D Hmõk***: Ông Ngô Đình K – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

***- Người phiên dịch:*** Ông Y Th Bkrông – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

** Ngoài ra còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 03/10/2017, Y R Kbuôr sinh năm 1994, trú tại Buôn N, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk đến tiệm tạp hóa trong buôn để mua thuốc lá thì gặp Y P Hmõk, sinh năm 1993 cùng trú tại buôn. Do quen biết với nhau nên Y R và Y P đùa giỡn xô đẩy nhau dẫn đến việc Y R dùng tay đánh vào mặt của Y P rồi cả hai đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Y P đi đến nhà Y R thì thấy một số người đang uống rượu, Y P cùng ngồi uống rượu với mọi người thì Y R yêu cầu Y P đi về nhà, nghĩ rằng Y R súc phạm mình nên Y P đã phản ứng lại dẫn đến hai bên xô xát với nhau, Y R cầm xà gạc bắt Y P quỳ xuống nhưng được Y D, Y T và mọi người can ngăn, sau đó Y P đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, do bực tức việc mâu thuẫn với Y P nên Y R chạy xe máy qua trước nhà Y D Hmõk (anh trai Y P) chửi bới xúc phạm Y P và thách thức anh em Y P ra đánh nhau. Lúc này, Y P Hmõk, Y D Hmõk, Y Kh Niê, Y T Niê và Trần Văn D đang ngồi uống rượu, Y P kể lại chuyện mâu thuẫn với Y R cho cả nhóm cùng nghe, biết Y P có ý định tìm Y R để trả thù nên Y D đã ngăn cản và lấy 03 con dao mà Y P mang theo đi cất giấu. Cả nhóm uống rượu đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì hết rượu, Y Kh đi mua thêm rượu thì thấy Y R có mặt tại nhà bà H’ N Hra nên Y Kh quay về nói cho Y P biết. Khi biết được vị trí của Y R thì Y P lại rủ cả nhóm đi đến nhà bà H’ N Hra, Y P cầm 01 con dao, Y Kh cầm 01 con dao, Trần Văn D cầm 01 con dao, Y Dương cũng lấy 01 con dao trong nhà của mình, Y T mang theo 01 vỏ dao bằng nhựa. Khi đến nhà bà H’ N Hra và thấy Y R đang ngồi chơi trong nhà, Y D hỏi Y R tại sao chuyện mâu thuẫn với Y P đã xong mà Y R lại chửi bới thách thức đánh nhau. Y R lại chửi bới thách thức đánh nhau với Y D. Không kiềm chế được nên Y

D dùng dao chém liên tiếp 02 phát trúng vào cẳng tay phải và hông phải của Y R gây thương tích. Y R chạy ra ngoài thì bị Y P cầm cán dao đập vào thái dương trái của Y R, Y T dùng vỏ dao nhựa đánh 02 nhát vào đầu của Y R, Y Kh dùng tay đấm vào đầu Y R 01 phát và Trần Văn D dùng tay đấm vào lưng của Y R 01 cái gây thương tích, do thấy người nhà bà H' N Hra ra can ngăn nên cả nhóm bỏ đi. Y R bị thương tích nên được đưa đi cấp cứu tai bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 1235/PY-TgT ngày 12/10/2017, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Y R Kbuôr bị thương tích ở thái dương trái với tỉ lệ 4%, vết thương cẳng tay phải với tỷ lệ 8%, vết thương hông phải với tỷ lệ 4%, tổng thương tích là 16%.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 11/10/2017 Y P Hmõk đã giao nộp 01 con dao có tổng chiều dài là 113cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26cm, bản dao nơi rộng nhất là 04cm, cán dao bằng tre dài 75cm, đường kính nơi rộng nhất là 02cm. Về 03 con dao và vỏ dao nhựa do Y D Hmõk, Y Kh Niê, Y T Niê và Trần Văn D sử dụng khi tham gia đánh gây thương tích cho Y R thì các đối tượng đã vứt bỏ khi rời khỏi hiện trường, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm những vật chứng nêu trên nhưng không thu giữ được.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Tuyên bố: Các bị cáo Y P Hmõk, Y D Hmõk, Y T Niê, Y Kh Niê, Trần Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104; Điều 33; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Y P Hmõk 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam ngày 11/10/2017 đến ngày 09/01/2018.

Xử phạt bị cáo Y D Hmõk 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam ngày 11/10/2017 đến ngày 09/01/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/5/2018, bị cáo Y P Hmõk kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; ngày 14/5/2018 bị cáo Y D Hmõk kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Y P Hmõk, Y D Hmõk khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Y P Hmõk và Y D Hmõk về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với mỗi bị cáo Y P Hmõk và Y D Hmõk là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, bởi lẽ bị cáo Y P Hmõk là người rủ rê, xúi dục, bị cáo cũng là người thực hành tích cực, bị cáo Y D Hmõk là người thực hành tích cực nhất, thương tích của bị hại chủ yếu do bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho các bị cáo và đã áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Y P Hmõk, Y D Hmõk tranh luận: Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm khởi tố, truy tố, xét xử các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xét xử mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với mỗi bị cáo là quá nghiêm khắc, bởi lẽ các bị cáo phạm tội một phần do lỗi của người bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại; các bị cáo là người dân tộc thiểu số nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình các bị cáo là hộ nghèo, hoàn cảnh hết sức khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định vào ngày 03/10/2017 các bị cáo Y P Hmõk, Y D Hmõk, Y Kh Niê, Y T Niê, Trần Văn D đã có hành vi dùng dao chém, đánh anh Y R Kbuôr. Hậu quả thương tích của anh Y R Kbuôr là 16%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Y P Hmõk, Y D Hmõk phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và áp dụng khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của các bị cáo Y P Hmõk, Y D Hmõk Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với mỗi bị cáo Y P Hmõk, Y D Hmõk mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Y P Hmõk là người rủ rê, lôi kéo, xúi dục các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trực tiếp dùng cán dao đánh vào đầu bị hại, bị cáo Y D Hmõk là người thực hành tích cực nhất, tỷ lệ thương tích 16% chủ yếu do hành vi của bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của các bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Các bị cáo là hộ gia đình nghèo nên căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 các bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Y P Hmõk, Y D Hmõk, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện B về hình phạt.

[2] Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 33; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo **Y P HMÕK** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam ngày 11/10/2017 đến ngày 09/01/2018.

Bị cáo **Y D HMÕK** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giam ngày 11/10/2017 đến ngày 09/01/2018.

[3] Án phí: Các bị cáo Y P Hmõk, Y D Hmõk không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đăk Lăk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đăk Lăk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- T.H.A hình sự Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Doãn Đình Quyến**